TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VỊ THANH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HS-ST
Ngày 06- 5- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Hoàng Phúc.

Ông Nguyễn Khải Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Duy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2019/ TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2019 và Thông báo dời ngày xét xử số: 59/TB.TA ngày 25 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Lâm Quang Tr, sinh năm 1996, tại huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: ấp Hòa Phú, xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: ấp Hòa Phú, xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Quang H và bà Nguyễn Thị X; vợ: bị cáo chưa có vợ; con: bị cáo chưa có con; tiền án: không; tiền sự: ngày 01/8/2016 bị Công an xã Vị Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi gây mất trật tự công cộng. (bị cáo chưa nộp phạt); bị bắt theo lệnh truy nã từ ngày 03/02/2019 đến ngày 21/3/2019 cho bảo lĩnh tại ngoại đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Trần Ngọc D, sinh năm 1989.

Địa chỉ: khu vực 6, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1977.

Địa chỉ: ấp Hòa Phú, xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

1. Ông Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1972.

Địa chỉ: khu vực 4, phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Là người làm chứng. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1971.

Địa chỉ: khu vực 6, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Là người làm chứng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 06/02/2017, Đỗ Văn H, Nguyễn Minh Nh và bị cáo Lâm Quang Tr tổ chức nhậu tại nhà của Nguyễn Minh Đ (cậu của Nh) tại khu vực 6, phường IV, thành phố Vị Thanh. Cả nhóm nhậu đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì nghỉ. Sau đó, H điều khiển xe mô tô không rõ biển số của Tr chở Tr và Nh đến nhà ông Ng tại xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh để nhậu nhưng Ng không nhậu nên cả ba ngồi chơi. Xong, H điều khiển xe chở Tr và Nh tìm T để nhậu, nhưng T không có ở nhà. Sau đó, H điều khiển xe mô tô chở Tr và Nh chạy qua lại nhiều lần trên đường Nguyễn Huệ thuộc khu vực 6, phường IV, thành phố Vị Thanh tìm người quen để nhậu. Đến khoảng 00 giờ ngày 07/02/2017, H thấy Trần Ngọc D đang nhậu tại bờ kè Xà No thuộc khu vực 6, phường IV, thành phố Vị Thanh (đối diện nhà máy Vĩnh Phong) nên H dừng xe lại và đi đến chỗ D nhậu nói "Sao hồi chiều tao rủ mầy nhậu mà mày không nhậu? Giờ mầy nhậu!" khi đó D nói lại "Nhậu thì ngồi xuống nhậu!". Khi nghe D nói vậy, H dùng tay đánh vào phía sau gáy và dùng chân đá vào lưng D. Lúc này, Nh và Tr cũng bước xuống xe đi lại cùng H dùng chân và tay đánh nhiều cái vào người D. Thấy D bị đánh nên L mới nói: "Làm gì đánh người ta dữ vậy?" Thì Nh quay sang dùng chân đá vào người L 3 đến 4 cái thì L té ngã xuống đường nên Nh không đánh nữa. Sau đó, Nh kêu H và Tr đi về nên H và Tr nghỉ đánh D và ra xe về.

Khi về đến nhà Đ (cậu của Nh), H đi ra phía sau lấy dao tự chế dài khoảng 50 - 60 cm (của H để sẵn) rồi đi ra xe và nói "chém chết mẹ nó!" và để cây dao trên yên xe rồi ngồi lên. Thấy vậy, Tr và Nh cũng lên xe đi với H. H điều khiển xe chở Tr và Nh quay lại kiếm D. Khi đến nơi H bước xuống xe và cầm theo dao tự chế đi đến chỗ D. Nh liền giật lấy dao trên tay H rồi cầm dao tự chế nhá vào người D

nhằm đe dọa nhưng không chém, H giật lại cây dao trên tay Nh rồi chém vào lưng D hai cái. Chém D xong, H điều khiển xe chở Tr và Nh về nhà của H tại khu vực 6, phường IV, thành phố Vị Thanh, ra phía sau nhà ném cây dao xuống kênh lá rồi cùng Tr đi đến nhà Trung tại ấp 7, xã Vị Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang ở 02 ngày, rồi đến Thành phố Hồ Chí Minh làm thuê, còn Nh đi về nhà của mình. Sau khi bị đánh và chém gây thương tích, D đến Công an phường IV trình báo sự việc và được L đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh Hậu Giang điều trị.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 57/TgT ngày 14/3/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hậu Giang – Sở Y tế Hậu Giang kết luận:

- Dấu hiệu chính tại thời điểm giám định:

Vết thương phần mềm môi trên ảnh hưởng thẩm mỹ.

Đa vết thương phần mềm.

1. Tỷ lệ thương tích từng vết thương tổn hại đến sức khỏe hiện tại là:

- Vết thương môi trên là: 11% (mười một phần trăm).
- Vết thương môi dưới là: 02% (hai phần trăm).
- Vết thương mu bàn tay trái là: 01% (một phần trăm).
- Hai vết thương mu bàn tay phải là: 02% (hai phần trăm).
- Hai vết thương vùng lưng là: 08% (tám phần trăm).
- Vết thương lưỡi là: 05% (năm phần trăm).

2. Tổng tỷ lệ thương tích tổn hại đến sức khỏe hiện tại của Trần Ngọc D là: 26% (hai mươi sáu phần trăm).

3. Cơ chế hình thành vết thương:

- Hai vết thương vùng lưng do vật sắc bén gây nên.
- Vết thương môi trên, môi dưới, lưỡi, tay phải, tay trái do vật tày gây nên.

4. Vết thương môi trên ảnh hưởng đến thẩm mỹ (BL25-26).

Tang vật chứng: cây dao tự chế mà H sử dụng để chém Trần Ngọc D, H đã ném xuống kênh lá phía sau nhà ở khu vực 6, phường IV, thành phố Vị Thanh. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vị Thanh kết hợp với Công an phường IV tìm kiếm nhưng không thu hồi được.

Trách nhiệm dân sự: gia đình Đỗ Văn H đã khắc phục hậu quả cho ông D 2.000.000 đồng; gia đình bị cáo Lâm Quang Tr đã khắc phục hậu quả cho ông D 3.000.000 đồng, Nguyễn Minh Nh đã khắc phục hậu quả cho ông D 200.000 đồng. Ông D đã nhận. Quá trình điều tra gia đình bị cáo Tr giao thêm cho ông D số tiền 5.000.000 đồng. Tổng cộng trước sau nhiều lần giao là 10.200.000 đồng. Ông D đã nhận xong.

Tại Bản án hình sự số: 09/2018/HS-ST ngày 11/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh đã xử phạt Đỗ Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; xử phạt Nguyễn Minh Nh 02 (hai) năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Riêng bị cáo Lâm

Quang Tr đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra Công an thành phố Vị Thanh ra Lệnh truy nã nên chưa xử lý trong cùng vụ án.

Ngày 03/02/2019 Lâm Quang Tr bị bắt theo Lệnh truy nã của Công thành phố Vị Thanh tại xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Tại bản Cáo trạng số: 11/CT-VKS-TPVT ngày 21 tháng 3 năm 2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh truy tố bị cáo Lâm Quang Tr về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên Cáo trạng truy tố đề nghị:

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Điều 2 Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt bị cáo Lâm Quang Tr từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo.

Phát biểu tự bào chữa bị cáo Lâm Quang Tr thừa nhận hành vi của mình là phạm tội, xin tòa xem xét cho hưởng án treo.

Bị hại ông Trần Ngọc D tại phiên tòa phát biểu: Về trách nhiệm hình sự yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự ông D thừa nhận đã nhận của gia đình bị cáo Tr số tiền 8.000.000 đồng, nay không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi liên quan bà Nguyễn Thị X vắng mặt nên không phát biểu yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi của bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo Lâm Quang Tr thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ; phù hợp với thời gian, địa

điểm, thương tích mà bị cáo gây ra trên cơ thể bị hại; tất cả phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập trên hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào các chứng cứ này và Kết luận giám định thương tích của bị hại của cơ quan chuyên môn. Đối chiếu với quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật hình sự). Toà có đủ cơ sở kết luận: hành vi cổ vũ cho Đỗ Văn H chém và trực tiếp dùng chân đá vào người của ông Trần Ngọc D vào ngày 07/02/2017 mà bị cáo Lâm Quang Tr thực hiện như đã nêu trên, có đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Các bị án Đỗ Văn H, Nguyễn Minh Nh thực hiện hành vi gây thương tích cho ông Trần Ngọc D tỷ lệ 26%, bị cáo Lâm Quang Tr là đồng phạm nên cũng phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính nguy hiểm của hành vi. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến sức khoẻ của bị hại được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được đánh gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, là phạm tội nếu gây thương tích lớn. Sự việc xảy ra cho thấy ngay từ đầu bị án H đã chủ động kiếm chuyện đánh bị hại D. Bị cáo Tr là người chứng kiến sự việc và nhận thức được hành vi của H là không đúng, đáng lẽ ra bị cáo Tr phải can ngăn H, nhưng ngược lại bị cáo Tr đã hỗ trợ và cùng H đánh anh D gây thương tích. Hành vi này của bị cáo là thể hiện tính xem thường sức khỏe của người khác. Sau khi thực hiện hành vi đã bỏ trốn khỏi địa phương cho đến khi bị bắt theo lệnh truy nã, gây khó khăn cho việc điều tra, xét xử. Hành vi này của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

[4]. Xét về nhân thân. Bị cáo Tr là người có nhân thân mới phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, nhưng đã có tiền sự, không thường xuyên sinh sống tại nơi thường trú mà sống ở nhiều nơi khác nhau và thể hiện là bị cáo chính quyền địa phương khó quản lý.

[5]. Xét tình tiết tăng nặng. Bị cáo phạm tội trong trường hợp không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Xét tình tiết giảm nhẹ. Sau khi phạm tội đã bỏ trốn, tuy nhiên sau khi bị bắt quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, nên được giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị báo có tác động gia đình nộp tiền khắc phục hậu quả cho bị hại, được giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị hại tại phiên tòa có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên cho bị cáo được giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xét nhân thân trước đó đã vi phạm pháp luật bị xử phạt hành chính chưa chấp hành, nay lại tiếp tục phạm

tội. Sau khi phạm tội bỏ trốn khỏi địa phương và chỉ bị bắt theo lệnh truy nã, nên không cho bị cáo được hưởng án treo như yêu cầu của bị cáo, mà buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù có thời hạn đủ để giáo dục.

[8]. Về tang vật chứng: Đã được xem xét xử lý xong trong vụ án xử Đỗ Văn H, Nguyễn Minh Nh trước đó, nên không xem xét lại.

[9]. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Đã được xem xét giải quyết xong trong vụ án xử Đỗ Văn H, Nguyễn Minh Nh trước đó, tại phiên tòa hôm nay anh D không yêu cầu gì thêm, nên Tòa không xem xét.

[10]. Về án phí: Buộc bị cáo Lâm Quang Tr chịu theo quy định của pháp luật.

[12]. Về phát biểu luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà: xét, đề nghị về tội danh là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng đề nghị cho bị cáo hưởng án treo là không đúng pháp luật (vi phạm Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Quang Tr phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Lâm Quang Tr 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án. Bị cáo Tr được khấu trừ thời gian đã bị bắt giam trước đó từ ngày 03/02/2019 đến ngày 21/3/2019 khi thi hành án.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Danh mục mức án phí, lệ phí Toà án kèm theo.

Buộc bị cáo Lâm Quang Tr chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Vị Thanh;
- CQ THAHS CAT. Hậu Giang;
- CQ CSTHAHS CATP. Vị Thanh;
- CQCSĐT CATP. Vị Thanh;
- Chi cục THADSTP. Vị Thanh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thái Sơn